

Số: 26 /CT-UBND

Thái Bình, ngày 03 tháng 11 năm 2017

CHỈ THỊ

Về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Thời gian qua, công tác thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực; qua công tác thanh tra, kiểm tra các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã có nhiều cố gắng giúp doanh nghiệp chấn chỉnh hoạt động sản xuất, kinh doanh theo pháp luật, góp phần đảm bảo trật tự, kỷ cương, giải quyết kịp thời các kiến nghị của doanh nghiệp.

Tuy nhiên, công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là trong hoạt động thanh tra chuyên ngành, kiểm tra của các cơ quan chức năng còn xảy ra tình trạng trùng lặp, chồng chéo; một số sở, ban, ngành, địa phương tổ chức nhiều đoàn kiểm tra tại nhiều doanh nghiệp trong năm. Cá biệt có trường hợp lãnh đạo cấp phòng của sở, ban, ngành ký văn bản, giấy giới thiệu cho công chức, viên chức, cán bộ đến kiểm tra doanh nghiệp, sau kiểm tra không kết luận, gây nhiễu, phiền hà. Sự phối hợp giữa các cơ quan thanh tra chuyên ngành chưa chặt chẽ; một số cuộc thanh tra thời gian còn kéo dài, đối tượng, nội dung thanh tra, kiểm tra và kết luận thanh tra, kiểm tra chưa rõ ràng...

Để khắc phục, chấn chỉnh tình trạng nêu trên trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, thủ trưởng ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1. Các Giám đốc Sở, thủ trưởng ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1.1. Tổ chức quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trong sở, ngành và địa phương để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; có biện pháp cụ thể để khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp, nhất là trong hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, nhằm tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và giảm thiểu phiền hà cho doanh nghiệp.

1.2. Trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật, tránh trùng lặp, chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Trong xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra phải căn cứ vào nguy cơ vi phạm trên các lĩnh vực quản lý nhà nước và căn cứ kết quả phân loại doanh nghiệp theo tiêu chí yêu cầu phải tăng cường thanh tra, kiểm tra. Đối với doanh nghiệp có nguy cơ vi phạm cao thì thanh tra 01 lần/năm; các doanh nghiệp nguy cơ vi phạm thấp thì thanh tra, kiểm tra ít hơn.

Việc phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm phải căn cứ kế hoạch thanh tra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phải xác định rõ nội dung, số lượng, tên, địa chỉ doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra và gửi về Thanh tra tỉnh trước ngày 30/11 hàng năm để xử lý chồng chéo báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; khi Thanh tra tỉnh có văn bản xử lý chồng chéo mới phê duyệt kế hoạch thanh tra; không thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp.

1.3. Chỉ đạo tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt; nội dung phải giới hạn trong phạm vi quản lý nhà nước được giao. Nếu trong sở, ban, ngành có nhiều nội dung thanh tra, kiểm tra ở các lĩnh vực để thực hiện chức năng quản lý nhà nước thì Giám đốc sở, thủ trưởng ban, ngành chỉ thành lập một Đoàn thanh tra, kiểm tra chung, không để mỗi lĩnh vực thành lập một đoàn thanh tra, kiểm tra hoặc tự ý đến doanh nghiệp kiểm tra; không bổ sung tăng số cuộc thanh tra, kiểm tra; rút ngắn thời gian thanh tra trực tiếp tại doanh nghiệp; đảm bảo tính kế thừa kết quả trong hoạt động thanh tra, kiểm tra giữa các cơ quan, đơn vị; không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp; ban hành kết luận thanh tra, kiểm tra đúng quy định.

1.4. Chỉ tiến hành thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng; quyết định thanh tra, kiểm tra đột xuất phải gửi về Thanh tra tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh để kiểm tra, theo dõi; sau thanh tra, kiểm tra phải có kết luận xác định rõ tính chất, mức độ vi phạm, nguyên nhân, trách nhiệm và việc xử lý tổ chức, cá nhân liên quan. Người ra quyết định thanh tra, kiểm tra đột xuất phải chịu trách nhiệm về căn cứ ra quyết định thanh tra, kiểm tra.

1.5. Hàng tháng, gửi dự kiến thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp về Thanh tra tỉnh để kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thanh tra tỉnh

2.1. Thực hiện các cuộc thanh tra theo đúng kế hoạch hàng năm được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; rút ngắn thời gian thanh tra tại doanh nghiệp;

2.2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cấp huyện xử lý chồng chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra, kiểm tra trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, doanh nghiệp; đối với các doanh nghiệp cần thanh tra, kiểm tra về nhiều lĩnh vực, nội dung liên quan đến trách nhiệm quản lý của nhiều cơ quan, đơn vị thì phải phối hợp để tham mưu báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn liên ngành nhằm giảm bớt số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra; tránh việc nhiều đoàn cùng vào thanh tra, kiểm tra tại một doanh nghiệp trong cùng một năm.

2.3. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, các sở, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm và triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; trường hợp phát hiện có sự chồng chéo giữa các sở, ngành, cấp huyện thì yêu cầu các đơn vị dừng thanh tra, kiểm tra, nếu không thực hiện thì báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định.

2.4. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thanh tra của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nhằm kịp thời phát hiện, xử lý chồng

chéo, trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra theo thẩm quyền; kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân để xảy ra tình trạng trùng lặp, chồng chéo.

Hàng tháng, tổng hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và mời Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh tổ chức Hội nghị phối hợp xử lý các vướng mắc trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

3. Công an tỉnh

3.1. Rà soát, điều chỉnh, xử lý các trường hợp trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra của ngành. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện việc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại doanh nghiệp theo đúng kế hoạch thanh tra, kiểm tra được phê duyệt hoặc thanh tra, kiểm tra theo quyết định của Giám đốc Công an tỉnh khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật; kết thúc việc thanh tra, kiểm tra phải có biên bản, kết luận; không để lãnh đạo các phòng chuyên môn ký văn bản hoặc Giấy giới thiệu cho cán bộ, chiến sỹ đến kiểm tra doanh nghiệp khi chưa có quyết định của Giám đốc.

3.2. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Thanh tra tỉnh và các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc lập kế hoạch và xử lý chồng chéo, trùng lặp và tổ chức thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Tổ chức thực hiện

Yêu cầu Giám đốc Sở, thủ trưởng ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện. Đối với các đơn vị thực hiện chưa đầy đủ, chưa nghiêm túc phải báo cáo kịp thời lên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để chấn chỉnh, xử lý và xem xét việc thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của sở, ban, ngành, địa phương theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Giám đốc các Sở, thủ trưởng các ban, ngành;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Báo Thái Bình;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin Điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TCD.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Diên